

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày 28- 10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Dương

2. Bà Phạm Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 10 năm 2022, đối với:

Bị cáo Vũ Thanh T, sinh ngày 05/12/1984; nơi sinh: xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình T, sinh năm 1954. Ông T được Tổng đội trưởng Tổng đội Thanh niên xung phong tặng Giấy khen; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; vợ: Vũ Thị X, sinh năm 1992; con: Có 01, sinh năm 2021;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPHC ngày 13/5/2021 của Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình, xử phạt 1.500.000 đồng do thực hiện hành vi đánh bạc ngày 02/5/2021, thi hành xong quyết định ngày 14/5/2021.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 344 - QĐ/XPHC ngày 28/4/2011 của Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình, phạt số tiền 2.000.000 đồng do thực hiện hành vi đánh bạc, thi hành xong quyết định năm 2011.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2022.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Văn M, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Anh Đoàn Văn C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn L3, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Anh Vũ Đình R, sinh năm 1972

- Anh Nguyễn Viết Đại, sinh năm 1994

- Anh Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1991

- Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1958

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn L1, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trịnh Thanh H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, anh R, anh Viết Đại, ông T, anh K và anh H; vắng mặt anh C, anh M và anh Văn Đại)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết nên khoảng 15 giờ ngày 26/4/2022, Trịnh Thanh H, Nguyễn Văn Đ2, Đỗ Văn M, Đoàn Văn C lần lượt đến nhà Vũ Đình R ở Thôn L1, xã H, huyện Q chơi. Ngồi uống nước nói chuyện, R nói: “*Anh em có chơi xóc đĩa thì ra M (nghĩa trang) chơi*”. Ý của R là rủ M, Đại, C ra nghĩa trang thôn An Lộ, xã H, huyện Q đánh bạc. M, Đại, C đồng ý. R bảo H ra nghĩa trang cùng R canh coi, canh giới cho mọi người đánh bạc, tiền có được chia đôi. H đồng ý. C dùng chiếc kéo kim loại và 01 lá bài tứ lơ (chất rô) sẵn có ở gầm bàn nước cắt thành 04 quân vị hình tròn có đặc điểm tương tự nhau. H nhặt một chiếc bát nhôm, 01 đĩa sứ dưới gầm bàn nước. C bỏ số quân vị vừa cắt lên đĩa rồi cùng R, H, Đại, M đi ra nghĩa trang thôn L. M, C, Đại ngồi trên bãi đất trống trong nghĩa trang thông nhất thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa”. M là người cầm cái. Hình thức chơi và cách tính thắng thua mỗi ván bạc như sau: Sau khi đặt 04 quân vị trên mặt đĩa và úp bát lại, M hai tay cầm bộ bát đĩa xóc lên, xuống nhiều lần rồi đặt xuống đất. C, Đại dùng tiền đặt

chẵn hoặc lẻ tùy theo sự suy đoán của mình, số tiền đặt chẵn hoặc lẻ tùy thuộc mỗi ván bạc, thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Khi C, Đại đặt tiền cửa xong thì M mở bát, nếu số quân vị trên đĩa có 4 quân vị hoặc 2 quân vị cùng sấp hoặc cùng ngửa thì ván bạc đó là chẵn, người đặt chẵn trước khi mở bát thắng và ngược lại. Số tiền thắng - thua đúng bằng số tiền người chơi đặt cửa. Kết thúc mỗi ván bạc, M thu tiền của người thua, trả cho người thắng, nếu thiếu thì M bỏ tiền của mình để bù trả, thừa thì M được hưởng. Lúc mọi người đánh bạc thì H đứng cách đó khoảng 20 mét, R đứng cách H khoảng 30 mét, hướng về phía lối vào nghĩa trang để cảnh giới. M, C, Đại đánh bạc được khoảng 10 phút thì lần lượt có Nguyễn Viết Đ1, Nguyễn Hữu T, bị cáo Vũ Thanh T trên đường qua nghĩa trang thấy nên vào tham gia đánh bạc cùng M, Nguyễn Văn Đ2, C với cách thức và mức độ sát phạt như trước. Biết R, H đứng cảnh giới để mọi người đánh bạc nên C nói: “*Mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền canh coi*”. Tất cả đồng ý. Mỗi người đưa C 50.000 đồng. C cầm số tiền 350.000 đồng (của 7 người) đưa cho H. H nhận tiền ra đưa R. R nói: “*Cứ cầm lấy lát về chia đôi*”. H cho tiền vào túi rồi cùng R tiếp tục canh giới. Quá trình đánh bạc M cầm cái ngồi giữa, những người còn lại ngồi quây xung quanh, vị trí từng người thay đổi, không cố định. Đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút, Nguyễn Viết Đ1 bị thua nên dừng chơi cầm số tiền 500.000 đồng còn lại đi về. 15 phút sau lần lượt K, T cũng thua hết tiền nên đứng dậy đi về. Lúc này, do nhà có việc nên R về còn mình H đứng canh giới. 05 phút sau, T bị thua hết tiền nên dừng chơi, ngồi xem. Đến 17 giờ 30 phút, khi T ngồi xem M, C và Nguyễn Văn Đ2 đánh bạc, H đang đứng canh giới thì bị Tổ công tác của Công an huyện Q phát hiện. Thấy vậy, M, C, Nguyễn Văn Đ2 cầm tiền bỏ chạy cùng H và T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, quản lý 01 bát nhôm, 04 quân vị và số tiền là 3.450.000 đồng, gồm: Nguyễn Văn Đ2 số tiền 600.000 đồng, Đỗ Văn M số tiền 2.500.000 đồng, Nguyễn Thanh H số tiền 350.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra R, T, Nguyễn Viết Đ1, T khai nhận toàn bộ hành vi tham gia đánh bạc như trên. Nguyễn Viết Đ1 tự nguyện giao nộp số tiền sử dụng đánh bạc còn lại mang về là 500.000 đồng. R tự giao nộp chiếc kéo kim loại mà C sử dụng cắt quân vị. Do sợ, C bỏ đi khỏi địa phương đến ngày 30/7/2022 về Cơ quan điều tra Công an huyện trình báo và giao nộp lại số tiền sử dụng đánh bạc cầm theo lúc bỏ chạy là 400.000 đồng. Chiếc đĩa sứ sử dụng đánh bạc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành truy tìm nhưng không quản lý được.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Văn M khai số tiền sử dụng đánh bạc 1.500.000 đồng, thắng bạc nên khi phát hiện bị quản lý 2.500.000 đồng. Nguyễn Viết Đ1 khai số tiền sử dụng đánh bạc 1.000.000 đồng, thua bạc khi về còn 500.000 đồng. Trần Văn K khai số tiền sử dụng đánh bạc 700.000 đồng, bị thua hết. Nguyễn Văn Đ2 khai số tiền sử dụng đánh bạc 350.000 đồng, thắng bạc nên khi phát hiện bị quản lý 600.000 đồng. Vũ Thanh T khai số tiền sử dụng đánh bạc 400.000 đồng, bị thua hết. Nguyễn Hữu T khai số tiền sử dụng đánh bạc 200.000

đồng, bị thua hết. Đoàn Văn C khai số tiền sử dụng đánh bạc 200.000 đồng, thắng bạc nên khi phát hiện bị quản lý 600.000 đồng. Vũ Đình R, Trịnh Thanh H khai không tham gia đánh bạc nhưng có hành vi cảnh giới để cho M, Nguyễn Viết Đ1, K, Nguyễn Văn Đ2, T, T, C đánh bạc, hưởng lợi bất chính số tiền 350.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 4.350.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận số tiền đánh bạc của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khai: Chiều ngày 26/4/2022 Vũ Đình R và Trịnh Thanh H không tham gia đánh bạc, mà canh coi cho Đỗ Văn M, Đoàn Văn C, Nguyễn Viết Đ1, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hữu T, Trần Văn K và bị cáo Vũ Thanh T cùng nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa tại nghĩa trang thôn An Lộng, xã H đến 17 giờ 30 thì bị phát hiện. Mỗi người đánh bạc pH nộp cho R và H số tiền 50.000 đồng. Những người đánh bạc đều thừa nhận số tiền đánh bạc nêu trên.

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKSQP ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Thanh T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Thanh T. Đề nghị: Về tội danh tuyên bố bị cáo Vũ Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Thanh T số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị, 01 bát nhôm, 01 kéo kim loại; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 4.350.000 đồng của bị cáo và những người tham gia đánh bạc. Về án phí: Bị cáo Vũ Thanh T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; Bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện và xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận do hám lời, mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo đã cùng với Đỗ Văn M, Đoàn Văn C, Nguyễn Viết Đ1, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hữu T và Trần Văn K sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng xã hội, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của mỗi gia đình, nếp sống văn minh của xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản sự việc, biên bản quản lý niêm phong đồ vật tài liệu, sơ đồ hiện R vụ án, cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, tại nghĩa trang (M), thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Vũ Thanh T cùng Đỗ Văn M, Nguyễn Viết Đ1, Trần Văn K, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hữu T và Đoàn Văn C đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa”, số tiền sử dụng đánh bạc là 4.350.000 đồng. Trong đó số tiền đánh bạc xác định như sau: bị cáo Vũ Thanh T 400.000 đồng, Đỗ Văn M 1.500.000 đồng, Nguyễn Viết Đ1 1.000.000 đồng, Trần Văn K 700.000 đồng, Nguyễn Văn Đ2 350.000 đồng, Nguyễn Hữu T 200.00 đồng và Đoàn Văn C 200.000 đồng. Vũ Đình R và Trịnh Thanh H có hành vi canh coi, cảnh giới cho 7 người đánh bạc, hưởng lợi bất chính số tiền 350.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Thanh T và các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do T bị Công an huyện Quỳnh Phụ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đến thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc trên T chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi của bị cáo Vũ Thanh T đã phạm tội “*Đánh bạc*”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321.Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Vũ Thanh T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an và tạo dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, bị cáo không chịu lao động mà lại thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức đánh xóc đĩa, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo phạm tội mang tính chất tự phát. Bị cáo cùng với những người tham gia đánh bạc không có sự bàn bạc phân công vai trò của từng người. Bị cáo có thời gian đánh bạc ít hơn, số tiền đánh bạc không nhiều 400.000 đồng. Do tổng số tiền của bị cáo và những người tham gia đánh bạc là 4.350.000 đồng, Đỗ Văn M, Nguyễn Viết Đ1, Trần Văn K, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hữu T và Đoàn Văn C là những người đánh bạc chưa bị kết án về tội đánh bạc và gá bạc, cũng chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này nên không bị khởi tố và xét xử về tội đánh bạc mà bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo có nhiều thành tích trong Chiến dịch Hữu nghị và Chiến dịch Đờ được tặng giấy khen của Tổng đội trưởng Tổng đội Thanh niên xung phong nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân bị cáo thấy: Năm 2011 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong và trong suốt thời gian dài bị cáo không vi phạm pháp luật nên được coi là người có nhân thân tốt.

[8] Về loại và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự lên một mức án tương xứng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo và giáo dục, cải tạo bị cáo tại địa phương cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói chung và phòng ngừa tội phạm nói riêng. Mức hình phạt áp dụng với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo phạm tội với động cơ tư lợi và sát phạt nhau bằng tiền nên cần áp dụng hình phạt bổ sung

là phạt tiền đối với bị cáo, mức phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 4.350.000 đồng đã quản lý của bị cáo và những người đánh bạc, đây là số tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; 04 quân vị, 01 bát nhôm, 01 kéo kim loại để dùng vào việc đánh bạc, có giá trị không đáng kể nên cần tịch thu để tiêu hủy. Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với hành vi đánh bạc của Đỗ Văn M, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Viết Đ1, Trần Văn K, Nguyễn Hữu T và Đoàn Văn C. Do tổng số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng những người này đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với M, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Viết Đ1, K, T, C là phù hợp. Vũ Đình R là người khởi xướng việc đánh bạc và rủ Trịnh Thanh H cùng ra nghĩa trang canh coi, cảnh giới cho những người đánh bạc, hưởng lợi bất chính số tiền 350.000 đồng. Kết quả điều tra xác định số người đánh bạc là 7, chung một chiếu bạc, địa điểm đánh bạc tại nghĩa trang (M), số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Ngoài canh coi, cảnh giới ra cả hai không có hành vi tập hợp người đánh bạc, phục vụ cho các đối tượng đánh bạc. R, H không có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với R và H là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo Vũ Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thanh T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử: Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/10/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. R hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. R hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Vũ Thanh T 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu số tiền đánh bạc 4.350.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo và những người đánh bạc để nộp vào Ngân sách Nhà nước (*được niêm phong trong phong bì*);

- Tịch thu tiêu hủy: 04 quân vị, 01 bát nhôm, 01 kéo kim loại

(*Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q ngày 07/10/2022*)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thanh T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt anh Vũ Đình R, anh Nguyễn Viết Đ1, ông Nguyễn Hữu T, anh Trần Văn K và anh Trịnh Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt anh Đỗ Văn M, anh Đoàn Văn C và anh Nguyễn Văn Đ2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Q;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra CA h. Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA h. Quỳnh Phụ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã H, h.Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)